TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:17/2022/DS-ST Ngày 18 tháng 04 năm 2022 "V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Thanh**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Thanh Hà và bà Nguyễn Thị Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ánh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: ông Đỗ Đình Lộc – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 03 năm 2021, về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 2, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Trọng T – Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh huyện Mang Yang, Đông Gia Lai.

Địa chỉ: số 279, Trần Hưng Đạo, thị trấn Kon Dơng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Ch – SN 1980.

Bà Hnh – SN 1981.

Địa chỉ: làng Thương, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 06 /05/2020, biên bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay của nguyên đơn.

Vào ngày 07 tháng 09 năm 2019, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Huyện Mang Yang Đông Gia Lai với Ông Ch và bà Hnh

ký kết Hợp đồng tín dụng số 5009-LAV-201901714 với nội dung hợp đồng như sau:

Hạn mức tín dụng : 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Thời hạn Hạn mức tín dụng 36 tháng kể từ ngày 07/09/2019 đến ngày 06/09/2022.Mục đích vay : Hoạt động sản xuất kinh doanh đời sống hộ gia đình. Giấy nhận nợ số 5009-LDS-201902828 ngày 12/09/2019 Số tiền nhận nợ 70.000.000 đồng Bằng chữ: (Bảy mươi triệu đồng).Thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày 12/09/2019 đến ngày 11/09/2020.Mục đích vay : Chăm sóc cà phê.Lãi suất tại thời điểm vay vốn: 11.5%/năm. Hạn trả nợ gốc: 1 kỳ vào ngày 11/09/2019, số tiền gốc: 70.000.000 đồng.Tài sản làm đảm bảo nợ vay: Theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 19215/HĐTC ngày 26 tháng 05 năm 2016.

- Tài sản thế chấp là đất ở, đất trồng cây lâu năm tại: làng Thương – xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK550610 do UBND huyện Mang Yang cấp ngày 21/09/2009, thửa đất số: 58, tờ bản đồ số: 58, diện tích: 1.330m^2 (trong đó: đất ở 400 m^2, đất trồng cây lâu năm 930m^2). Trong đó: Tài sản gắn liền với đất là nhà xây C4. Diện tích xây dựng: 50m^2

Đến ngày 26/12/2019 khoản vay quá hạn lãi và ngày 11/09/2020 khoản vay đã quá hạn gốc theo kỳ hạn, Ngân hàng đã nhiều lần thông báo cho ông Ch và bà Hnh đề nghị thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng ông Chưm và bà Hnhưm chây lỳ không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 09/11/2020 là: 80.001.849 đồng. (Bằng chữ: Tám mươi triệu không trăm linh một ngàn tám trăm bốn mươi chín đồng).Trong đó:- Tiền gốc: 70.000.000 đồn. Tiền lãi : 10.001.849 đồng.

Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, Agribank Chi nhánh huyện Mang Yang, Đông Gia Lai kính đề nghị Tòa án nhân dân Huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xem xét, giải quyết: Buộc ông Ch và bà Hnh phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 09 tháng 11 năm 2020 là: 80.034.932 đồng. (Bằng chữ: Tám mươi triệu không trăm linh một ngàn tám trăm bốn mươi chín đồng). (trong đó: Số tiền gốc 70.000.000 đồng, số tiền lãi 10.001.849 đồng) và lãi tiền vay (bao gồm lãi quá hạn và lãi trong hạn), các khoản phí phát sinh đến ngày tất toán khoản vay tại Agribank Chi nhánh huyện Mang Yang Đông Gia Lai.

Trường hợp ông Ch và bà Hnh không trả được số nợ trên thì yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

Ông Ch và bà Hnh phải chịu mọi chi phí phát sinh (án phí, lệ phí) nếu có.

Kính đề nghị Quý Tòa xem xét, tạo điều kiện để Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình và thu hồi nợ theo đúng quy định của pháp luật.

Về chứng cứ: Không bổ sung chứng cứ gì thêm.

*Bị đơn ông Ch và bà Hnh vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn yêu cầu bị đơn ông Ch và bà Hnh trả ngay cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Tổng số nợ còn thiếu, tính đến ngày 18/04/2022 là: Gốc: 70.000.000 đồng. Lãi trong hạn: 8.050.000 đồng. Lãi qúa hạn: 19.353.082 đồng.Tổng cộng: 97.403.082đồng.

Ông Ch và bà Hnh tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng và Khế ước nhận nợ, tính kể từ ngày 07/09/2019 đến ngày trả dứt nợ.

Thứ tự trả nợ như sau: vốn gốc, phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn, lãi trong hạn.

Nếu ông Ch và bà Hnhkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản bảo đảm được cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ là tài sản trên.

Nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn phải trả ngay số tiền trên.

Kể từ ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn tiếp tục phải trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận ký kết trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm thanh toán cho đến khi trả hết nợ gốc. Trường hợp bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện VKSND huyện Mang Yang tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong qua trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của thẩm phán. Hội thẩm nhân dân, thư ký, nguyên đơn là đúng với quy định của pháp luật. Về hướng giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền nợ tính đến ngày 18/04/2022 là: Gốc: 70.000.000 đồng. Lãi trong hạn: 8.050.000 đồng. Lãi qúa hạn: 19.353.082 đồng.Tổng cộng: 97.403.082đồng.

Trường hợp bị đơn không trả được thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm. Bị đơn còn phải tiếp tục trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất trong hợp tín dụng cho đến khi trả xong.

Buộc bị đơn : Ông Ch và bà Hnh phải chịu tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và tiền án phí DS-ST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nôi dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

-Về thủ tục tố tụng:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Trong vụ án này nguyên đơn là tổ chức tín dụng; nội dung hợp đồng giữa nguyên đơn và bị đơn là vay tiền, mục đích vay của bị đơn để bổ sung vốn đầu tư nông nghiệp. Đây là vụ án dân sự

về "tranh chấp hợp đồng tín dụng", Bị đơn là ông Ch và bà Hnh có địa chỉ:cư trú tại làng Thương, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Theo khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án đã được tống đạt cho bị đơn đúng theo quy định. Tuy nhiên, bị đơn đều vắng mặt không có lý do chính đáng nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

-Về nội dung tranh chấp:

[3]. Ngày 12/09/2019, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Mang Yang, Gia Lai đã giải ngân số tiền vay: 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày 12/09/2019 đến ngày 11/09/2020. Mục đích vay: Chăm sóc cà phê. Lãi suất tại thời điểm vay vốn: 11.5%/năm;

Tài sản làm đảm bảo nợ vay: Theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 19215/HĐTC ngày 26 tháng 05 năm 2016.

- Tài sản thế chấp là đất ở, đất trồng cây lâu năm tại: làng Thương, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK550610 do UBND Huyện Mang Yang cấp ngày 21/09/2009, thửa đất số: 58, tờ bản đồ số: 58, diện tích: 1.330m^2 (trong đó: đất ở 400 m^2, đất trồng cây lâu năm 930m^2).

Trong đó: Tài sản gắn liền với đất là nhà xây C4. Diện tích xây dựng: 50m^2

[4]. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ cam kết theo nghĩa vụ của hợp đồng, giải ngân đầy đủ số tiền vay là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) cho bị đơn. Bị đơn đã nhận đủ số tiền vay và sử dụng đúng mục đích. Thời gian đầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết. Đến thời điểm hiện tại bị đơn vẫn còn nợ như nguyên đơn đã trình bày. Giữa nguyên đơn và bị đơn cũng không có bất kỳ sự thỏa thuận nào khác về nghĩa vụ thanh toán của bị đơn. Tính đến ngày 18/04/2022 là: Gốc: 70.000.000 đồng. Lãi trong hạn: 8.050.000 đồng. Lãi qúa hạn: 19.353.082 đồng.Tổng cộng: 97.403.082đồng.

Do vậy HĐXX đủ cơ sở nhận định lỗi vi phạm hợp đồng hoàn toàn thuộc về bị đơn. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở được chấp nhận. HĐXX có đủ căn cứ để buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn theo cam kết trong hợp đồng tín dụng.

[5]. Nguyên đơn cũng yêu cầu bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận, ký kết trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong. Xét yêu cầu này của nguyên đơn đối với bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật và các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng tín dụng nên được chấp nhận.

[6]. Về xử lý tài sản bảo đảm: Nguyên đơn cũng yêu cầu trong trường hợp bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là.

Tài sản thế chấp là đất ở, đất trồng cây lâu năm tại: làng Thương, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK550610 do UBND Huyện Mang Yang cấp ngày 21/09/2009, thửa đất số: 58, tờ bản đồ số: 58, diện tích: 1.330m^2 (trong đó: đất ở 400 m^2, đất trồng cây lâu năm 930m^2).

Qua xem xét thẩm định tại chỗ ngày 15/07/2021, Hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ xét thấy tài sản trên hiện ở làng Thương, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai vẫn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của bị đơn,

Trường hợp bị đơn không trả được nợ, nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp đã ghi trong hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ là phù hợp với quy định của pháp luật về giải quyết tài sản bảo đảm khi tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Về án phí:

[7]. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Buộc bị đơn ông Ch và bà Hnh phải trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.200.000 đồng. (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

[8]. Buộc: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 điều 35; điểm a, khoản 1 điều 39; Điều 144; Điều 147; khoản 2 Điều 184; khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 322; Điều 323; khoản 2, Điều 324; khoản 1. Điều 351; Điều 357; khoản 1, khoản 5, Điều 466 và khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Điều 90, 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2018; Điều 1 Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về việc hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Buộc ông Ch và bà Hnh phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Tổng số tiền tính đến ngày 18/04/2022 là: Gốc: 70.000.000 đồng. Lãi trong hạn: 8.050.000 đồng. Lãi qúa hạn: 19.353.082 đồng.Tổng cộng: 97.403.082đồng.(chín mươi bảy triệu, bốn trăm lẻ ba nghìn, không trăm tám mươi hai đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm, ông Chưm và bà Hnhưm còn phải tiếp tục phải thanh toán tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức

lãi suất đã ký kết trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm thanh toán cho đến khi thanh toán xong.

2.Về xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp ông Ch và bà Hnh không trả được nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thì yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là:

Tài sản thế chấp là đất ở, đất trồng cây lâu năm tại: làng Thương, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK550610 do UBND Huyện Mang Yang cấp ngày 21/09/2009, thửa đất số: 58, tờ bản đồ số: 58, diện tích: 1.330m^2 (trong đó: đất ở 400 m^2, đất trồng cây lâu năm 930m^2).

Trong đó: Tài sản gắn liền với đất là nhà xây C4. Diện tích xây dựng: 50m^2

Ông Chưm và bà Hnhưm có nghĩa vụ bàn giao tài sản thế chấp nêu trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam để phát mãi theo quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền sau khi phát mãi tài sản không đủ đẻ trả nợ thì ông Ch và bà Hnh có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ số tiền còn thiếu cho đến khi trả xong. Nếu số tiền phát mãi tài sản còn thừa ra sau khi đã trả hết nợ thì ông Ch và bà Hnh được nhận lại.

3. Về án phí:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Buộc bị đơn ông Ch và bà Hnh phải trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.200.000 đồng. (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Buộc ông Ch và bà Hnh phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 4.870.154 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 2.001.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008621 ngày 08 tháng 03 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

4. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/04/2022), các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát h;
-Tòa án tinh.
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Thanh